

THỰC TRẠNG RÈN LUYỆN KỸ NĂNG DẠY HỌC TOÁN CHO SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC TIỂU HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI TẠI CÁC TRƯỜNG THỰC HÀNH

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THỊNH*

Ngày nhận bài: 13/10/2016; ngày sửa chữa: 16/10/2016; ngày duyệt đăng: 17/10/2016.

Abstract: In this article, author presents reality of training mathematics teaching skills for students of Primary Education - Hanoi National University of Education at practical schools. The situation is surveyed through students' practices at practical primary schools such as piloted teachings, teaching plans designed under teacher's guides, extracurricular activity organisation. These analyses can be seen as a preference for education managers and teachers to find out solutions to improve Mathematics teaching competency for students at practical schools.

Keywords: Training Math teaching skills, piloted teaching, lesson plans, extracurricular activities.

1. Đặt vấn đề

Tiểu học là cấp học nền tảng trong hệ thống giáo dục quốc dân. Môn *Toán* có vị trí rất quan trọng ở trường tiểu học nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản cho quá trình hình thành và phát triển nhân cách; chiếm khá nhiều thời lượng trong chương trình ở tiểu học. Để có thể rèn luyện kỹ năng dạy học (KNDH) Toán cho sinh viên (SV), ngoài việc các em phải học tốt các học phần Toán cơ sở, Phương pháp dạy học Toán tại trường sư phạm (SP),..., nhà trường cần tổ chức hiệu quả các hoạt động thực hành ở trường tiểu học.

Trường thực hành thuộc các cơ sở đào tạo SP là nơi giúp SV rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kiểm định chất lượng đào tạo. Có thể nói, hoạt động tại trường thực hành có vai trò đặc biệt trong công tác đào tạo giáo viên (GV) của Khoa Giáo dục tiểu học (GDTH) Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP) Hà Nội. Bài viết nêu thực trạng việc rèn luyện KNDH môn *Toán* cho SV Khoa GDTH Trường ĐHSP Hà Nội tại các trường tiểu học thực hành: Dịch Vọng B, Quan Hoa, Thành Công B, Hoàng Diệu (thuộc các quận: Cầu Giấy và Ba Đình, TP. Hà Nội).

2. Thực trạng rèn luyện KNDH Toán cho SV khoa GDTH Trường ĐHSP Hà Nội tại các trường thực hành

Hoạt động rèn KNDH Toán cho SV tại trường thực hành thông qua các nội dung sau: - Dự giờ mẫu của giáo viên tiểu học (GVTH) và thiết kế các kế hoạch dạy học dưới sự hướng dẫn của GV; - Tổ chức dạy học Toán; - Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát KNDH Toán của SV K63A, K63B, K64 Khoa GDTH Trường ĐHSPT Hà Nội tại 4 trường tiểu học thực hành nêu trên; thời gian khảo sát từ 14/3/2016 đến 28/4/2016. Kết quả thu được như sau:

2.1. Kết quả rèn luyện KNDH Toán thông qua việc dự giờ dạy mẫu của GVTH

2.1.1. Mục đích: SV được tham gia dự giờ dạy học Toán của GVTH, có khả năng thiết kế và tổ chức các tiết học tương tự.

2.1.2. Nội dung: - Dự giờ dạy mẫu; - Phân tích rút kinh nghiệm sau tiết dạy.

2.1.3. Cách tiến hành: - Chia lớp thành các đoàn nhỏ (15-20 SV/1 đoàn); - Lựa chọn GVTH dạy mẫu có trình độ chuyên môn giỏi, khả năng SP tốt, có kinh nghiệm đứng lớp nhiều năm; - SV phải soạn giáo án, nghiên cứu kĩ bài học trước khi giờ học diễn ra; - Hội đồng SP (gồm: trưởng đoàn SP, Ban Giám hiệu trường tiểu học, GV dạy mẫu, tất cả SV) sinh hoạt chuyên môn ngay sau tiết dạy; - SV được khuyến khích nêu câu hỏi, ý kiến đề xuất,... thể hiện quan điểm về bài học. Hội đồng SP phân tích, nhận xét giờ học và giải đáp thắc mắc của SV.

2.1.4. Đánh giá: Đây là hoạt động trải nghiệm thực tế thú vị, mang lại hiệu quả tích cực trong việc rèn KNDH toán cho SV. Các giờ dạy mẫu tuy không hoàn toàn chuẩn về mọi mặt, nhưng là cơ hội cho SV thâm nhập vào thực tế, nhìn nhận được ưu nhược điểm của các phương pháp dạy học, hiểu được tình huống SP phát sinh trong giờ học, biết cách xử lí,

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

rút ra bài học kinh nghiệm cho bản thân. Trong thời gian đi thực tế tại trường tiểu học, SV được dự giờ khoảng 4-5 tiết (môn *Toán*). Do môn *Toán* được triển khai ở cả 5 khối lớp ở tiểu học, 5 mạch kiến thức cơ bản và rất nhiều loại bài học cụ thể,..., thời lượng từ 4-5 tiết mẫu, diễn ra rải rác trong khoảng thời gian từ năm thứ hai đến năm thứ tư nên khó có thể bao quát hết các lớp học, mạch kiến thức, dạng bài học,... Vì vậy, hoạt động dự giờ mẫu tại trường tiểu học mặc dù giúp SV rất nhiều trong việc thực hành rèn KNDH Toán nhưng lại chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

2.2. Kết quả rèn luyện KNDH Toán thông qua việc thiết kế kế hoạch dạy học dưới sự hướng dẫn của GVTH

2.2.1. Mục đích: SV biết thiết kế các kế hoạch dạy học môn *Toán*.

2.2.2. Nội dung: GVTH trực tiếp hướng dẫn SV thiết kế kế hoạch dạy học, chấm điểm, nhận xét đánh giá các kế hoạch đó.

2.2.3. Cách thực hiện: - Lựa chọn GVTH có trình độ chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm đứng lớp nhiều năm, có khả năng hướng dẫn SV; - SV được cung cấp giáo án mẫu. GV hướng dẫn SV phân tích giáo án, chia sẻ những lưu ý cần thiết, các lỗi cần tránh và kinh nghiệm trong việc thiết kế giáo án; - SV tiến hành soạn giáo án theo yêu cầu của GVTH; - GVTH nhận xét, đánh giá.

2.2.4. Đánh giá: Với quá trình thiết kế kế hoạch dạy học, SV đã học ở môn *Phương pháp dạy học Toán* và môn *Thực hành SP*. Tuy nhiên, tại trường SP, quá trình thiết kế này thường nặng về lí thuyết nên dưới sự hướng dẫn của GVTH, sẽ giúp SV vận dụng lí thuyết, kết hợp với thực tiễn để tạo ra “kịch bản” dạy học hiệu quả. Đây là một hoạt động cần thiết và bổ ích trong quá trình rèn tay nghề cho SV, là bước chuẩn bị quan trọng cho việc tổ chức các tiết dạy học Toán thành công sau này.

Số tiết được GVTH hướng dẫn thiết kế giáo án không nhiều, khoảng 6-8 tiết trong cả 4 năm học. Thời lượng như vậy không đủ để trải rộng cho các loại bài học, mạch kiến thức. Bên cạnh đó, một số khó khăn như: cơ sở vật chất, nguồn kinh phí, cơ chế quản lí,... khiến việc rèn luyện KNDH Toán cho SV vẫn còn những hạn chế nhất định.

2.3. Kết quả rèn luyện KNDH Toán thông qua việc dạy học các tiết Toán ở tiểu học

2.3.1. Mục đích: SV tổ chức dạy học thành công các tiết Toán tại các lớp.

2.3.2. Nội dung: - SV tổ chức dạy học Toán tại các lớp ở tiểu học; - Hội đồng SP nhận xét, góp ý, rút kinh nghiệm giờ dạy.

2.3.3. Cách thực hiện: - SV thiết kế kế hoạch dạy học, GVTH nhận xét, chỉnh sửa, SV hoàn thiện giáo án; - SV tập giảng (các bạn trong đoàn đóng vai làm học sinh); - SV tổ chức dạy học trên lớp tiểu học. Các SV còn lại dự giờ; - Hội đồng SP sinh hoạt chuyên môn: phân tích, nhận xét, góp ý rút kinh nghiệm tiết dạy.

2.3.4. Đánh giá: Tại trường SP, SV được tập giảng các tiết Toán thông qua môn *Phương pháp dạy học Toán* và môn *Thực hành SP*. Tuy nhiên, quá trình tập giảng mới chỉ trên môi trường SP giả định, SV thể hiện kĩ năng lựa chọn các phương pháp dạy học, các KNDH Toán như: xử lí tình huống SP, đặt câu hỏi, bao quát lớp, tương tác với học sinh,... không có điều kiện để rèn luyện. Vì vậy, quá trình thực hành dạy học các tiết Toán ở trường tiểu học nhằm khắc phục tất cả các nhược điểm trên. Từ những hướng dẫn của GVTH, SV có điều kiện áp dụng các kiến thức và KNDH Toán đã học trong việc tổ chức giờ học Toán với môi trường thật. Tuy nhiên, vì số lượng các tiết dạy học Toán của SV không nhiều: 6 tiết/1 SV cho cả hai đợt thực tập SP và 2 tiết/cả đoàn SV cho hoạt động rèn luyện nghiệp vụ SP thường xuyên nên SV chưa được “cọ sát” ở đối tượng các lớp, dạng bài, loại kiến thức khác nhau (mặc dù quá trình rèn KNDH Toán rất hiệu quả)... Do đó, kết quả việc rèn KNDH Toán của SV phần nào bị hạn chế.

2.4. Kết quả rèn luyện KNDH Toán thông qua việc tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp ở tiểu học

2.4.1. Mục đích: SV biết tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, trong đó có lồng ghép nội dung Toán học.

2.4.2. Nội dung: - SV thiết kế và tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp; - GVTH nhận xét, góp ý chỉnh sửa; - SV tổ chức thực hiện các kế hoạch.

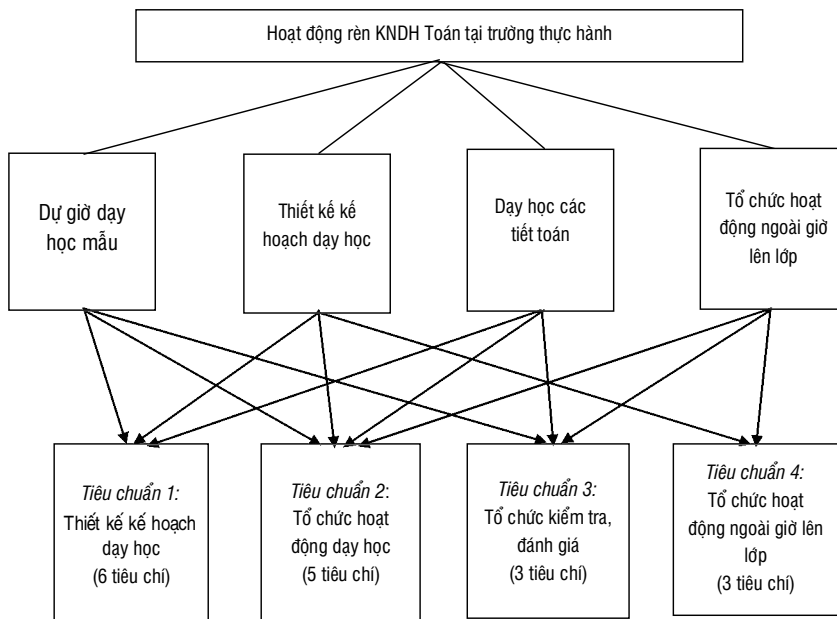
2.4.3. Cách thực hiện: - SV lập kế hoạch tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp phù hợp với các thời điểm, chủ đề ở tiểu học; - *Hình thức:* Hội thi vui học, hoa trang nguyên, câu lạc bộ toán học, giải toán qua mạng, cắm trại,... trong đó có lồng ghép các nội dung toán học như: tìm hiểu kiến thức, giải toán, đố vui, trắc nghiệm tư duy, trò chơi toán học,...; - GVTH nhận xét, góp ý, chỉnh sửa kế hoạch; - SV tổ chức triển khai, rút kinh nghiệm sau khi thực hiện.

2.4.4. Đánh giá: Để tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, SV cần sử dụng các KNDH Toán để thiết kế, hướng dẫn, dẫn dắt học sinh. Thêm vào đó, trong quá trình diễn ra hoạt động, các tình huống SP Toán sẽ phát sinh, SV có cơ hội được rèn kĩ năng xử lí các

tình huống. Tuy nhiên, do các hoạt động diễn ra chưa thường xuyên, chưa chú trọng việc thiết kế nội dung, kinh phí còn hạn hẹp, nên việc tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp ở trường tiểu học còn chưa được quan tâm đúng mức nên hiệu quả rèn luyện KNDH còn chưa cao.

3. Một số nhận xét, đánh giá

Như vậy, rèn KNDH Toán cho SV Khoa GDTH, Trường ĐHSP Hà Nội thông qua các hoạt động tại trường thực hành là một hoạt động có vai trò quan trọng, mang lại hiệu quả rõ rệt trong công tác đào tạo nghề cho SV (xem sơ đồ 1). Có thể nhận thấy rõ điều này qua sơ đồ 1 và nhận thấy các hoạt động rèn luyện tại trường thực hành có những tác động trở lại các tiêu chí một cách rất tích cực và hiệu quả.



Sơ đồ 1. Các tiêu chuẩn cơ bản của KNDH Toán

- **Tiêu chuẩn 1: Thiết kế kế hoạch dạy học.** + Tiêu chí 1.1: Biết phân tích chương trình; + Tiêu chí 1.2: Xác định đúng mục tiêu của bài; + Tiêu chí 1.3: Xác định được kiến thức trọng tâm của bài; + Tiêu chí 1.4: Biết thiết kế đồ dùng dạy học phù hợp; + Tiêu chí 1.5: Lựa chọn được các phương pháp dạy học phù hợp; + Tiêu chí 1.6: Biết trình bày bài soạn.

- **Tiêu chuẩn 2: Tổ chức hoạt động dạy học.** + Tiêu chí 2.1: Biết cách phối hợp các phương pháp và phương tiện dạy học; + Tiêu chí 2.2: Xử lý được các tình huống

SP nảy sinh trong giờ học; + Tiêu chí 2.3: Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học; + Tiêu chí 2.4: Biết bao quát lớp học; + Tiêu chí 2.5: Triển khai có hiệu quả các hoạt động học.

- **Tiêu chuẩn 3: Tổ chức kiểm tra đánh giá.** + Tiêu chuẩn 3.1: Biết sử dụng một số kĩ thuật kiểm tra đánh giá; + Tiêu chuẩn 3.2: Biết ra đề và tổ chức kiểm tra; + Tiêu chuẩn 3.3: Biết phân tích kết quả kiểm tra để điều chỉnh nội dung dạy học.

- **Tiêu chuẩn 4: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa.** + Tiêu chuẩn 4.1: Biết lập kế hoạch hoạt động ngoại khóa; + Tiêu chuẩn 4.2: Biết tổ chức hoạt động ngoại khóa; + Tiêu chuẩn 4.3: Biết phân tích rút kinh nghiệm sau hoạt động.

Kết quả thu được cũng cho thấy có sự tương thích giữa các hoạt động rèn luyện tại trường thực hành và các tiêu chí của KNDH Toán (xem bảng).

4. Kết luận

Có thể nói, các hoạt động rèn luyện KNDH Toán cho SV Khoa GDTH Trường Đại học Sư phạm Hà Nội tại trường thực hành có những tác động trở lại, đáp ứng được các tiêu chí của KNDH môn Toán. Tuy nhiên, những hiệu quả đó phần nào bị hạn chế bởi các lí do khách quan và chủ quan. Bức tranh tổng thể về việc rèn KNDH Toán cho SV ở trên đã đặt ra yêu cầu cấp thiết cho các nhà quản lí giáo dục cần phát huy tối đa hiệu quả và hạn

Bảng. Ma trận thể hiện sự tương thích giữa các hoạt động rèn luyện tại trường thực hành và các tiêu chí của KNDH Toán

Hoạt động \ Tiêu chí	1.1	1.2	1.3	1.4	1.5	1.6	2.1	2.2	2.3	2.4	2.5	3.1	3.2	3.3	4.1	4.2	4.3
Dự giờ mẫu	X	X	X														
Thiết kế kế hoạch dạy học	X	X	X	X	X	X								X			
Dạy học các tiết Toán	X	X	X				X	X	X	X	X	X	X	X			
Tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp	X				X			X				X	X		X	X	X

chế thấp nhất những nhược điểm trong hoạt động rèn KNDH Toán cho SV tại trường thực hành. Cần có

(Xem tiếp trang 40)

cộng và dạng toán điển hình tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó để có các cách giải tương ứng phù hợp như sau:

- *Cách 1:* Liên hệ vận dụng kiến thức về trung bình cộng của hai số để tìm tổng của chiều dài và chiều rộng. Sau đó tìm chiều dài và chiều rộng của mảnh vườn dựa vào bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó.

- *Cách 2:* Liên hệ với dạng toán tìm tỉ số của hai số và tìm phân số của một số, HS có thể tính trực tiếp chiều dài và chiều rộng của mảnh vườn theo trung bình cộng của chúng. Các lập luận có thể là:

Coi chiều dài và chiều rộng của mảnh vườn lần lượt là 3 phần và 1 phần.

Trung bình cộng của chiều dài và chiều rộng mảnh vườn là: $(3+1): 2 = 2$ (phần);

Suy ra chiều dài mảnh vườn bằng $3/2$ trung bình cộng của chiều dài và chiều rộng và bằng: $60 \times 3/2 = 90$ (m).

Tương tự, chiều rộng mảnh vườn bằng $1/2$ trung bình cộng của chiều dài và chiều rộng và bằng: $60 \times 1/2 = 30$ (m).

Nhận xét:

- Cách giải thứ nhất giúp HS củng cố khái niệm trung bình cộng của hai số. Dựa vào trung bình cộng của chiều dài và chiều rộng ta tính được tổng của chiều dài và chiều rộng. Mặt khác lại biết tỉ số của chiều dài và chiều rộng. Vậy ta áp dụng bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó để tính chiều dài và chiều rộng rồi tính diện tích của mảnh vườn. Cách giải thứ hai thì giúp HS được củng cố thêm về **tìm tỉ số của hai số và tìm phân số của một số**. Sau khi HS giải bài toán, GV có thể nêu một số câu hỏi để HS nhận xét bài của bạn hoặc tự nhận xét bài làm của mình. Các câu hỏi tập trung vào nhận xét về cách giải, câu lời giải, phép tính, đơn vị của các đại lượng, cách trình bày bài giải:

- Cách giải này vận dụng dạng toán nào, kiến thức nào đã học? Lời giải của bạn đã phù hợp với phép tính chưa? Cách trình bày bài giải thế nào? thứ tự trình bày các bước giải đã hợp lí chưa? Bài giải có sai sót gì không? Hãy nêu nguyên nhân sai và cách sửa chữa.

Từ đó, GV giúp HS nhận ra ưu điểm, nhược điểm của từng cách giải, làm cơ sở để lựa chọn cách giải tối ưu. Như vậy, dưới sự dẫn dắt của GV, HS không chỉ giải được bài toán mà còn có cơ hội được bộc lộ các biểu hiện của NLLL logic.

3. Kết luận và bàn luận

Từ những phân tích trên đây, trong thực tiễn dạy học Toán, mỗi GV có thể căn cứ vào các biểu hiện của NLLL logic để lựa chọn nội dung và phương thức dạy học phù hợp. Thông qua đó sẽ từng bước góp phần phát triển được NLLL logic cho HS lớp 4, lớp 5 trong dạy học toán. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Như Ý (1999). *Đại từ điển Tiếng Việt*. Bộ GD-ĐT, Trung tâm ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam.
- [2] Nguyễn Văn Lộc (1995). *Hình thành kĩ năng lập luận có căn cứ cho học sinh các lớp đầu cấp phổ thông cơ sở Việt Nam thông qua dạy học hình học*. Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Vinh.
- [3] Nguyễn Áng (2013). *Các bài toán về tỉ số và quan hệ tỉ lệ ở lớp 4-5*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Nguyễn Diệu Hoa (chủ biên) - Nguyễn Ánh Tuyết - Nguyễn Kế Hào - Phan Trọng Giáp - Đỗ Thị Hạnh Phúc (1997). *Giáo trình Tâm lí học phát triển*. NXB Giáo dục.
- [5] Bùi Văn Huệ (1997). *Giáo trình Tâm lí học lứa tuổi*. NXB Giáo dục.
- [6] Nguyễn Cảnh Toàn - Nguyễn Văn Lê - Châu An (2004). *Khơi dậy tiềm năng sáng tạo*. NXB Giáo dục.
- [7] Nguyễn Bá Kim (2002). *Phương pháp dạy học môn Toán*. NXB Đại học Sư phạm.
- [8] Phan Huy Khải (1998). *Toán nâng cao cho học sinh: Đại số 10*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Thực trạng rèn luyện kĩ năng...

(Tiếp theo trang 43)

các nghiên cứu chuyên sâu để hoạt động này đạt hiệu quả cao. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đỗ Đình Hoan (chủ biên) (2011). *Toán 1, Toán 2, Toán 3, Toán 4, Toán 5*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] Vũ Quốc Chung - Đào Thái Lai - Đỗ Tiến Đạt - Trần Ngọc Lan - Nguyễn Hùng Quang - Lê Ngọc Sơn (2007). *Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Bộ GD-ĐT (2007). *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học*.
- [4] Vũ Quốc Chung (chủ biên) (2007). *Phương pháp dạy học Toán ở tiểu học*. NXB Giáo dục.
- [5] Dương Giáng Thiên Hương (chủ biên) - Vũ Thị Lan Anh - Ngô Vũ Thu Hằng - Quản Hà Hưng - Nguyễn Thị Phương (2009). *Giáo trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.